

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/DS-ST

Ngày 08/11/2019

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Chung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Văn Thanh**

Ông **Võ Văn Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Cúc Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa:
Bà **Phạm Thị Hồng Nhung** - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2019/TLST- DS ngày 13/8/2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2019/QĐST-DS ngày 25/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP SG ThT**

Trụ sở: số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, TP Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 3963/2018/GUQ-PL ngày 10/12/2018 và giấy ủy quyền số 193/2019/UQ-TTT ngày 03/6/2019): Ông **Trần Ngọc Th** - Trưởng phòng giao dịch Vĩnh Linh, Chi nhánh Quảng Trị. Có mặt.

Bị đơn: Ông **Hà Anh T** - sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Khóm Thắng Lợi, thị trấn Hồ Xá, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín ông Trần Ngọc Th trình bày:

Vào ngày 22 tháng 7 năm 2016 ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Quảng Trị (Gọi tắt là Ngân hàng) đã ký hợp đồng tín dụng số LD1620400019 với ông Hà Anh T.

- Tổng số tiền vay: 100.000.000đ.

- Mục đích vay: Tiêu dùng.

- Lãi suất cho vay: 8,5% năm.

Biện pháp bảo đảm: Tín chấp không có bảo đảm.

Thời hạn trả nợ: 22/7/2020.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Hà Anh T đã thanh toán tiền gốc 24.996.000đ và lãi đến 15/7/2017. Kể từ ngày 15/7/2017 đến nay ông Tuấn không

thực hiện trả nợ gốc và lãi, dù phía ngân hàng đã nhiều lần tìm ông để thu hồi nợ, nên đến ngày 16/8/2017 khoản vay của ông T chuyên qua nợ quá hạn. Tính đến ngày 03/6/2019 tổng dư nợ của ông Tuấn tại ngân hàng TMCP Sài Gòn thương Tín là: **99.086.000đ**.

Về số tiền lãi ông T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chúng tôi là: **29.394.450đ** số tiền lãi này được tính từ ngày 17/8/2017 đến ngày 08/11/2019 trong đó lãi trong hạn là: **19.832.400đ**; lãi quá hạn là **9.562.050đ**

Theo nội dung đơn khởi kiện thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu ông Hà Anh T phải trả cho Ngân hàng số tiền: **99.086.000đ** trong đó tiền nợ gốc là **75.004.000đ**, tiền nợ lãi tính đến ngày 03/6/2019 là **24.082.000đ**.

Tuy nhiên, tính đến thời điểm ngày 08/11/2019 (Ngày xét xử) thì số tiền nợ gốc và nợ lãi mà Ngân hàng chúng tôi yêu cầu ông T phải thanh toán có tăng thêm, cụ thể: Nợ gốc: **75.004.000đ**; Nợ lãi trong hạn là **19.832.400đ**, lãi quá hạn là **9.562.050đ**) Tổng cộng nợ gốc và lãi mà Ngân hàng yêu cầu ông T phải thanh toán là: **104.398.450đ**.

Để bảo vệ quyền lợi cho Ngân hàng, Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc ông Hà Anh T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 08/11/2019 là **104.398.450đ** và tiếp tục thanh toán lãi vay cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn ông Hà Anh T đã được Tòa án tiến hành cấp tổng đạt và niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa để ông T trình bày ý kiến, cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nhưng cho đến ngày mở phiên tòa hôm nay ông T vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các đương sự trình bày ý kiến; sau khi thảo luận và nghị án, HĐXX nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa án buộc ông Hà Anh T trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng cho vay đã ký kết. Ông T vay tiền sử dụng vào mục đích tiêu dùng cá nhân, không có mục đích kinh doanh. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” nên theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

Bị đơn ông Hà Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án tiến hành giải quyết vụ án cũng như vắng mặt tại phiên

tòa sơ thẩm. Vì vậy căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn ông Hà Anh T.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Theo đơn khởi Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên buộc ông Hà Anh T phải trả cho Ngân hàng số tiền đã vay hợp đồng của ông T ngày 22/7/2016 là **99.086.000đ**, trong đó tiền nợ gốc là: **75.004.000đ**, tiền nợ lãi tính đến ngày 03 /6/2019 là **24.082.000đ** và đề nghị ông Tuấn phải thanh toán tiếp số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 04/6/2019 cho đến khi trả hết nợ vay theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng xác định lại số tiền nợ gốc, nợ lãi mà Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu ông T phải thanh toán tính đến ngày xét xử 08/11/2019 cụ thể là: Nợ gốc: **75.004.000đ** ; Nợ lãi: **29.394.450đ** (*Lãi trong hạn là 19.832.400đ, lãi quá hạn là 9.562.050đ*) Tổng cộng nợ gốc và lãi mà Ngân hàng yêu cầu ông Tuấn phải thanh toán là: **104.398.450đ**

HĐXX xét thấy:

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho ông Hà Anh T để đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông T vẫn cố tình trốn tránh, không đến Tòa án theo triệu tập do vậy ông T không có lời khai cung cấp cho Tòa án được.

[2.3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 22/7/2016 ông Tuấn đã ký kết hợp đồng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Theo thỏa thuận hợp đồng, ông T vay theo hình thức tín chấp không có tài sản bảo đảm, số tiền vay: **100.000.000đ** thời hạn vay tính từ ngày 22/7/2016 đến ngày 22/7/2020; lãi suất thỏa thuận trong hạn là 8.5% năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; mục đích vay tiêu dùng.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng ông T mới chỉ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được số tiền nợ gốc và lãi **24.996.000đ** tính đến ngày 15/7/2017. Từ ngày 15/7/2017 đến nay ông T không chịu trả gốc là lãi cho ngân hàng.

Do ông T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận hợp đồng đã ký kết nên việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín chấm dứt hợp đồng trước thời hạn với ông Tuấn và khởi kiện để yêu cầu ông T thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng là phù hợp quy định tại Điều 428 Bộ luật Dân sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng xác định lại số tiền nợ gốc và lãi mà Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện đề nghị Tòa án buộc ông Hà Anh T phải thanh toán tính đến ngày 08/11/2019 là **104.398.450đ** trong đó: Nợ gốc: **75.004.000đ**.; Nợ lãi: **29.394.450đ** (*Lãi trong hạn là 19.832.400đ, lãi quá hạn là: 9.562.050đ*).

[2.4] Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp. HĐXX thấy có đủ cơ sở để áp dụng Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015 chấp nhận toàn

bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, buộc ông Hà Anh T phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền: **104.398.450đ** (*Trong đó nợ gốc; 75.004.000đ ; Nợ lãi tính đến ngày 08/11/2019 là: 29.394.450đ*) là đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

[2.5] Án phí dân sự sơ thẩm ông T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 2.477.000đ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357, 428, 463, 466, 468 và 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 228, 266 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

I. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với ông Hà Anh T về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

- Buộc ông Hà Anh T phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín số tiền : **104.398.450đ** (*Một trăm linh bốn triệu ba trăm chín mươi tám ngàn bốn trăm năm mươi đồng*). Trong đó nợ gốc là **75.004.000đ**, nợ lãi tính đến ngày xét xử 08/11/2019 là **29.394.450đ**.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

II. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hà Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: **5.219.923đ** (*Năm triệu hai trăm mười chín nghìn chín trăm hai mươi ba đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 2.477.000đ (Hai triệu bốn trăm bảy mươi bảy ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0000030 ngày 12/8/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Linh

III. Trong trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

IV. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng ông Hà Anh T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh linh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Chung